

Số: 231/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Hồng Nhung**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Mai Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 26/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 208/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/10/2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 239/2022/QĐPH-ST ngày 13/10/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị H.T.T.H, sinh năm 1986. Căn cước công dân số 008186000009 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 17/08/2021.

HKTT: Số 23 đường XK, phường XK, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Anh Cheng Heng Kuan, sinh năm 1984. Quốc tịch: Malaysia. Hộ chiếu số A5555536 do Kuala Lumpur cấp ngày 13/04/2022.

Địa chỉ hiện nay: 12A Jalan bu 7/8 BUD 47800 Petaling Jaya Selangor, Malaysia.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Anh C.H.K và chị H.T.T.H đăng ký kết hôn ngày 24/5/2017 tại quận P, bang S, Malaysia. Ghi chú vào Sổ đăng ký kết hôn tại UBND thị xã Sơn Tây, Hà Nội ngày 23/3/2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do khác biệt về cách sống, quan điểm sống. Chị H đã trở về Việt Nam sinh sống từ năm 2020 đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau nữa, mâu thuẫn ngày càng gay gắt, tình cảm dần lạnh nhạt. Mặc dù hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không thành công. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người ổn định cuộc sống riêng. Đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Không có con chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị H.T.T.H chịu toàn bộ lệ phí.

Tại phiên họp:

Anh C.H.K xin giải quyết vắng mặt do không thể về Việt Nam và ủy quyền cho chị H.T.T.H nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Chị H.T.T.H tiếp tục nhận ủy quyền của anh C.H.K và trình bày giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu: Về tố tụng, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Anh C.H.K và chị H.T.T.H đăng ký kết hôn ngày 24/5/2017 tại quận P, bang S, Malaysia, đã thực hiện việc ghi chú vào Sổ đăng ký kết hôn tại UBND thị xã Sơn Tây, Hà Nội ngày 23/3/2022. Việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường nhưng đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đầu năm 2020, chị H.T.T.H trở về Việt Nam sinh sống từ đó đến nay. Đến nay cả anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị đều xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị đều xác định không có tài sản chung, công nợ chung; Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí ly hôn: Chị H.T.T.H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí nên ghi nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H.T.T.H và anh C.H.K. Chị H.T.T.H và anh C.H.K chấm dứt quan hệ hôn nhân.

2. Về con chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
3. Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
5. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị H.T.T.H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 0001077 ngày 13/10/2022 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị H.T.T.H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.
6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 26/10/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HN;
- Cục THADS TP.HN;
- UBND thị xã Sơn Tây, Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Quyết Thắng